


UT-768A-I

8 RS-232 PCI

- 8
-
- 
- *) 4
- I8E -
- C6 E

DB78

32bit Universal PCI

RS-232:DCD RXD TXD GND RTS CTS DSR RI

300bps-921.6kbps

5 6 7 8

1 1.5 2

None Even odd space Mark

RTS/CTS XON/XOFF

-40 85

2500Vrms 500DC DC/DC

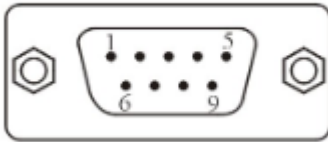
RS-232 15KV 8KV

Win2000/2003/XP/Vista/2003_Server/7/8/8.1/NT4.0/CE4.2/5.0/6.0/Vxwordks/Linux2.4X/2.6

(

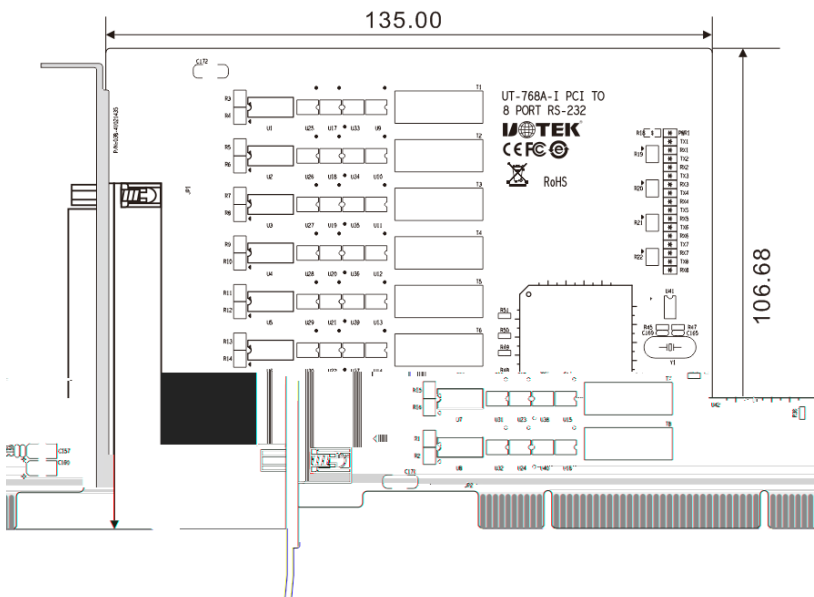
DB9	RS232	Port1-Port4
DB9	PIN	RS-232C
1		
2		SIN (RXD)
3		SOUT (TXD)
4		DTR
5		GND
6		DSR
7		RTS
8		CTS
9		RI

DB9針型



)

*



	C6
	C6
	C6
	C6
	C6
	C6



((((

-

“ -40 +85 , 5% 95% ”